

NHÁNH 2: “BÉ YÊU CÁC BÁC NÔNG DÂN” – Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Ngọc

Thứ hai, ngày 23 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động học: Toán Số 4 (tiết 1)

Lĩnh vực : PTNT

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tạo nhóm và đếm đến 4, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 4, nhận biết được chữ số 4.
- Rèn kỹ năng tạo nhóm, xếp tương ứng 1-1, đếm và nhận biết các nhóm đối tượng trong phạm vi 4 và rèn luyện các giác quan thông qua các trò chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị

- Rau củ quả, có số lượng nhiều hơn 4, thẻ chữ số to từ 1 đến 4.
- Nhạc bài hát “Tía má em”.
- Mỗi trẻ có 1 rổ đồ dùng đựng 4 quả cà chua, 4 quả dâu tây, thẻ số từ 1 đến 4, có 2 thẻ số 4, bảng xếp.
- Các bức tranh vẽ về các nhóm rau, củ, quả. Có số lượng 2, 3, 4, bút màu để trẻ chơi trò chơi.

III. Hoạt động

1. Ôn số lượng trong phạm vi 3

- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề
=> Cô KQ lại.
- Cô mời 1 mua 3 củ su hào. Đặt thẻ số.
- Cô mời 1 mua củ cà rốt có số lượng ít hơn 3 là 1. Là mấy hủ các con và đặt thẻ số.
- Cô mời 1 mua số bắp cải có số lượng ít hơn 3 là 2. Tức là mấy? Đặt thẻ số.
- Cô cùng trẻ kiểm tra. Cô nhận xét và khen trẻ.

2. Tạo nhóm và đếm đến 4. Nhận biết chữ số 4.

- Cho trẻ lấy rổ, bảng về ngồi theo tổ chữ u
- + Cô hỏi trẻ trong rổ có gì ?
- Yêu cầu trẻ xếp hết số quả cà chua thành 1 hàng ngang ở phía trên, theo chiều từ trái sang phải.

- Yêu cầu xếp 3 quả dâu tây thành 1 hàng ngang ở phía dưới cũng theo chiều từ trái sang phải, tương ứng 1 quả cà chua, 1 quả dâu tây.
- Cho trẻ nhận xét 2 nhóm (Mời 4 trẻ, cả lớp)
- Muốn 2 nhóm bằng nhau làm cách nào ? Cho trẻ thêm 1 quả dâu tây
- Cho trẻ đếm kiểm tra. (cá nhân, 3 tổ, bạn trai, bạn gái, cả lớp)
- Bây giờ 2 nhóm như thế nào với nhau? Cùng bằng mấy?
- Cô muốn các nhóm đồ dùng ở trên bàn cũng bằng với nhóm đồ dùng trong bài các con, vậy bạn nào gọi lên giúp cô ?
- Cô mời 3 trẻ đi lấy thêm đồ dùng
- Cô và trẻ kiểm tra
- Cô cất các thẻ số ở các nhóm đồ dùng trên bàn.
- + Vậy để biểu thị cho các nhóm đồ dùng có số lượng là 4 các con dùng thẻ số mấy?
- Cho 1 trẻ lên nhặt thẻ số 4 giúp cô.
- Cô giới thiệu thẻ chữ số 4, đọc mẫu, trẻ đọc cá nhân, tổ, bạn trai, gái, cả lớp
- Trẻ nhặt thẻ số 4 và đặt vào 2 nhóm trong bài của trẻ
- Mời 1 trẻ lên đặt thẻ số tương ứng vào các nhóm đồ dùng trên bàn.
- Cô hỏi trẻ: Khi nào dùng số 4 để biểu thị?
- Cô khẳng định lại: Khi nhóm đồ dùng có số lượng là 4 thì dùng thẻ số 4 để biểu thị.
- Cho trẻ bớt 2 quả dâu tây. 4 bớt 2 còn mấy ? thay thẻ số.
- Cho trẻ bớt 2 quả dâu tây. 2 bớt 2 còn mấy ? thẻ số 2 còn dùng không ?
- Bớt hết số quả cà chua, vừa bớt vừa đếm. Trên bài còn lại gì ?
- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 thẻ số 4, cất đồ dùng
- 3. Trò chơi củng cố.**
- * Trò chơi 1: “ Kết bạn”**
- Cách chơi: Cô cho cả lớp vừa đi vừa hát. Khi nghe thấy hiệu lệnh của cô “ Kết bạn, kết bạn”, trẻ nói “ Kết mấy kết mấy”. Các con phải chạy thật nhanh và kết đúng theo yêu cầu của cô.
- Luật chơi: Bạn nào không kết đúng theo yêu cầu của cô, bạn đó phải nhảy lò cò.
- Cho trẻ chơi 3 lần, sau mỗi lần chơi cô kiểm tra và động viên trẻ
- + Lần 1: Kết bạn có số lượng là 4

+ Lần 2: Kết bạn có số lượng bằng số quả dâu tay trong bài của chúng mình, tức là mấy?

+ Lần 3: Kết bạn có số lượng bằng số quả cà chua trong bài của chúng mình, tức là mấy?

*** Trò chơi 2: “ *Thi xem ai nhanh*”**

- Cô cho trẻ về 3 nhóm

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.

- Cách chơi: Cô có các bức tranh vẽ về các nhóm rau, củ, quả. Nhiệm vụ của các con là tìm và khoanh tròn những nhóm rau, củ, quả có số lượng là 4 và nối với số 4.

- Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc trẻ nào không làm đúng yêu cầu của cô phải nhảy lò cò.

- Trẻ làm xong cô cho trẻ giơ bài lên để kiểm tra so với kết quả của cô. Tuyên dương, khen trẻ.

=> **Kết thúc tiết học**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ ba, ngày 24 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động học: Truyện: Hai anh em
Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện.
- Rèn kỹ năng nghe, hiểu và trả lời câu hỏi đàm thoại của cô rõ ràng, mạch lạc nói đủ câu.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương, đoàn kết với nhau, trẻ tích cực tham gia vào hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa, video câu chuyện “Hai anh em”
- Nhạc bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày

III. Hoạt động:

1. Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát múa bài “Lớn lên cháu lái máy cày”
- Chúng mình vừa hát bài gì? Bài hát nói về ai?
- Nghề lái máy cày thuộc nghề gì trong xã hội?

=> Cô khái quát: Có một câu chuyện kể về hai anh em, người anh thì chăm chỉ, chịu khó làm việc và giúp đỡ mọi người xung quanh. Còn người em thì lười biếng, không giúp đỡ mọi người...

Đó là câu chuyện "Hai anh em" mà ngày hôm nay cô cháu mình cùng nhau đi tìm hiểu

2. Kể chuyện cho trẻ nghe

- Cô kể diễn cảm cho trẻ nghe lần 1. Hỏi trẻ
- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?
- Trong truyện có những nhân vật nào?
- Tóm tắt nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về gia đình bố mẹ mất sớm, hai anh em ở với nhau người anh thì rất chăm chỉ ai nhờ việc gì anh cũng làm vì thế anh được mọi người yêu quý và được trả công thật xứng đáng. Còn người em thì lười biếng ai nhờ việc gì cũng không làm nên không được ai yêu quý và suýt nữa đã bị chết đói. Người anh thương em nên đã đi tìm, cứu em và người em đã hối hận vì sự lười biếng của mình nên đã thay đổi chăm chỉ làm việc và sống sung sướng với người anh.
- Cô kể lần 2 kết hợp với tranh minh họa.

*** Đàm thoại:**

- Cô vừa kể câu chuyện gì? Trong truyện có những nhân vật nào?
- Người anh là người như thế nào? Vì sao con biết
- Người anh đã giúp đỡ những ai?

- Mọi người đã trả ơn anh như thế nào?
- Người anh được hưởng hạnh phúc vì sao?
- Còn người em là người như thế nào?
- Vì sao người em lại bị đói khổ?
- Ai đã cứu người em thoát khỏi chết đói?
- Nhờ có tình cảm yêu thương của người anh, người em đã thay đổi như thế nào?
- Qua câu chuyện con học được điều gì?

=> Giáo dục: Các con ạ ! Biết chăm chỉ, chịu khó làm việc, luôn giúp đỡ những người xung quanh sẽ được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đầy đủ. Người lười biếng, không chịu khó làm việc, không giúp đỡ mọi người sẽ bị nghèo khổ.

3. Bé đi xem phim

- Cô cho trẻ đi xem video truyện “ Hai anh em”.

=>**Kết thúc tiết học.**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Tên hoạt động học: Bé tìm hiểu về nghề nông

Lĩnh vực : PTNT

I. Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết được sản phẩm làm ra từ nghề nông, biết được công việc của nghề nông, và biết được một số đồ dùng của nghề nông
- Phát triển kỹ năng quan sát, đàm thoại, ghi nhớ, tưởng tượng, tư duy, chú ý, so sánh,... cho trẻ
- Trẻ biết yêu nghề nông, biết yêu quý người làm ra sản phẩm nghề nông.

II. Chuẩn bị

- Những hình ảnh về công việc, nơi làm việc, dụng cụ làm việc và sản phẩm của nghề nông.
- Quang gánh, thúng, bó lúa.
- Nhạc bài hát: Ai làm ra mùa vàng

III. Hoạt động

1. Gây hứng thú

- Kể chuyện: “Ngày xưa, có hai anh em nhà kia cha mẹ mất sớm nên phải đi làm thuê cho các bác nông dân để kiếm cái ăn, cái mặc. Hai anh em làm việc chăm chỉ tới ngày nên các bác nông dân rất hài lòng và trả công hậu hĩnh cho họ. Các con thử đoán xem các bác nông dân trả công cho hai anh em như thế nào?
- Hai anh em xuất hiện, tay ôm bó lúa
- Hai anh em có gì trên tay?
- Ai là người làm ra những bông lúa vàng óng này? Ai đã biết về nghề nông hãy kể cho cô và các bạn cùng nghe nào?
- Để hiểu rõ hơn về nghề nông, hôm nay chúng ta hãy mời hai anh em ở lại chơi với lớp mình và giúp chúng ta tìm hiểu những điều thú vị về nghề này nhé!

2. Tìm hiểu về nghề nông

- Cô chia lớp thành 3 nhóm, tặng cho mỗi nhóm 1 bức tranh để các nhóm thảo luận, sau đó trình bày ý kiến của đội mình về nội dung bức tranh cho cả lớp nghe.
- + Nhóm 1: Thảo luận về công việc của nghề nông.
- + Nhóm 2: Thảo luận về dụng cụ của nghề nông.
- + Nhóm 3: Thảo luận về sản phẩm của nghề nông.
- Các đội ngồi thành vòng tròn để thảo luận về bức tranh của đội mình, sau đó cô lần lượt mời các đội trình bày ý kiến và cho các bạn khác bổ xung ý kiến của mình.

a. Về công việc của nghề nông:

- Giới thiệu về công việc và nơi làm việc của các bác nông dân.
- Hỏi trẻ: Công việc trồng trọt của các bác nông dân phải trải qua mấy giai đoạn? Là những giai đoạn nào?

- Cô trình chiếu 4 giai đoạn bác nông dân tiến hành trồng trọt: Giai đoạn làm đất; giai đoạn gieo trồng; giai đoạn chăm bón; giai đoạn thu hoạch. Sau đó, cô cho trẻ mô phỏng thao tác lao động của các bác nông dân.
- Ngoài việc trồng trọt thì bác nông dân còn làm những công việc nào khác?
- Cô trình chiếu những hình ảnh bác nông dân chăn nuôi gia súc, gia cầm.
- Qua những công việc của bác nông dân, các con thấy nơi làm việc của các bác nông dân ở đâu? (Đồng ruộng, vườn, trang trại chăn nuôi...).
- Bác nông dân làm việc như thế nào?
- Các con hãy tìm những bài thơ, bài đồng dao, ca dao nói về công việc và sự vất vả của các bác nông dân khi làm việc nào!
- Bác nông dân là người như thế nào? (Chăm chỉ, cần cù, tiết kiệm, giản dị...).

b. Về dụng cụ làm việc của nghề nông:

- Cô xuất hiện hình ảnh một số dụng cụ làm việc của nghề nông: Cày, cuốc, bình phun thuốc, liềm... và hỏi trẻ: Đây là cái gì? Dùng để làm gì? Đồ dùng này có những đặc điểm gì?
- Giới thiệu tên gọi, tác dụng và cách sử dụng một số dụng cụ của nghề nông, kết hợp giới thiệu con trâu chính là người bạn thân thiết của bác nông dân và cho trẻ đọc bài ca dao:

Trâu ơi, ta bảo trâu này
Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta
Cấy cày vốn việc nông gia
Ta đây, trâu đấy ai mà quản công
Bao giờ cây lúa còn bông
Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn.

- Ngoài những dụng cụ vừa kể, ai còn biết những dụng cụ làm việc nào khác của nghề nông? (Kết hợp giới thiệu một số dụng cụ lao động hiện đại cho nghề nông: Máy cày, máy bừa, máy gặt...).

c. Về sản phẩm của nghề nông:

- Giới thiệu về các sản phẩm của nghề nông hay còn gọi là nông sản: gạo, ngô, khoai, sắn, rau, củ, quả, thịt, trứng, sữa... gọi chung là nhóm lương thực, thực phẩm.
- Hỏi trẻ: Các con đã được sử dụng những sản phẩm gì do bác nông dân làm ra? Bác nông dân làm ra lúa gạo và các loại lương thực, thực phẩm khác cho ai dùng?
- Các con còn điều gì chưa biết, chưa hiểu rõ về nghề nông hãy đặt câu hỏi để chúng ta cùng chia sẻ nào?
- Các con hãy nói điều các con thích nhất về bác nông dân?
- Các con sẽ làm gì để tỏ lòng biết ơn và kính trọng các bác nông dân?

c.Trò chơi: Dán tranh theo yêu cầu của cô.

- Cô giới thiệu tên trò chơi và phổ biến cách chơi.
- Cách chơi: Cô mời 3 đội chơi lên chơi. Nhiệm vụ của 3 đội chơi sẽ dán tranh theo yêu cầu của cô như tranh về công việc- dụng cụ- sản phẩm của nghề nông.
- Luật chơi: Đội nào có tranh dán không đúng sẽ không được tính điểm.
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.
- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, động viên, khuyến khích trẻ.

3. HĐ 3: Kết thúc

- Cho trẻ hát bài “ Ai làm ra mùa vàng”

=>Kết thúc tiết học.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 26 tháng 12 năm 2024

Tên hoạt động học: TĐKN “ Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay” (đích xa 2m)

TCVĐ: Chạy tiếp cò

Lĩnh vực : PTTC

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết dùng lực của bả vai, cánh tay, bàn tay ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay đúng kỹ năng.
- Rèn kỹ năng ném và sự khéo léo, nhanh nhẹn cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị:

- Xắc xô, đích nằm ngang.
- Vạch chuẩn nhạc bài “ Lớn lên cháu lái máy cày”.

III. Hoạt động:

1. Khởi động

- Cô và trẻ hát bài “ Lớn lên cháu lái máy cày ”
- Cho trẻ đi các kiểu đi kết hợp với vòng: đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót bàn chân, đi nhanh, đi chậm...theo đội hình vòng tròn rồi về 4 hàng ngang.

2. Trọng động

* **BTPTC:** Tập với bài hát “ Lớn lên cháu lái máy cày ”

- + Tay: Hai tay thay nhau đưa thẳng lên cao
- + Bụng: Ngồi duỗi chân quay người sang 2 bên 90.
- + Chân: Đứng co một chân
- + Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau

* **ĐTNM:** Tay.

***VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay**

- Cô giới thiệu tên vận động. Cô làm mẫu lần 1 cho trẻ quan sát.
- Lần 2 cô tập kết hợp phân tích: TTCB: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xắc xô cô đứng trước vạch chuẩn bị, đứng chân trước chân sau, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô cô đưa tay ra phía trước lên cao ngang tầm mắt và nhắm đích, sau đó cô gấp khủy tay và ném túi cát trúng đích nằm ngang. Khi ném xong cô nhẹ nhàng đi về cuối hàng đứng.
- Lần 1 cô cho từng đội thực hiện. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.

- Lần 2 cô cho 2 đội thi đua nhau .
- Hỏi trẻ thực hiện vận động gì?
- Cô mời 1 trẻ lên tập lại.

+TCVD: Chạy tiếp cờ.

- Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội. Hai trẻ ở đầu hàng cầm cờ, cô đặt ghế cách chỗ trẻ đứng 2m, khi có hiệu lệnh của cô trẻ đứng đầu hàng chạy nhanh về phía ghế vòng qua ghế rồi chạy về chuyển cờ cho bạn thứ 2 và đứng vào cuối hàng. Khi nhận được cờ trẻ thứ 2 phải chạy ngay lên và phải vòng qua ghế, rồi về chỗ đưa cờ cho bạn thứ 3 cứ như vậy nhóm nào hết lượt trước là thắng cuộc. Ai không chạy vòng qua ghế hoặc chưa có cờ đã chạy thì phải quay trở lại chạy từ đầu.

+ Luật chơi: Phải cầm được cờ và chạy vòng quanh ghế.

- Cho trẻ chơi: 2-3 lần thi đua giữa hai đội.

3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập 2 vòng

=>**Kết thúc tiết học.**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Tên hoạt động học: Tô màu nước sản phẩm nghề nông (ĐT)

Lĩnh vực : PTTM

I. Mục đích – yêu cầu.

- Trẻ biết cách pha màu nước và sử dụng bút lông để tô màu bức tranh sản phẩm nghề nông
- Rèn cho trẻ kỹ năng pha màu nước, và cách cầm bút lông để tô.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Tranh mẫu của cô: 3 tranh: Tranh 1: Tô màu nước các loại rau; Tranh 2 : Tô màu nước các loại quả ; Tranh 3: Tô màu nước các loại củ
- Tranh vẽ các loại sản phẩm về nghề nông, màu nước, bút lông, khay màu, khăn lau.

III. Hoạt động:

1. Trò chuyện cùng bé

- Chúng mình đang học chủ đề gì? Kể cho cô một số sản phẩm nghề nông mà con biết?
- => Cô khái quát ý kiến trẻ.

2. Quan sát mẫu

- Cô đưa tranh mẫu cho trẻ quan sát: Cô có tranh gì đây?
- Tranh tô màu gì? Cô cần những gì để tô được các bức tranh này?

***Tranh 1: Tô màu nước các loại quả**

- Các con có nhận xét gì về bức tranh này?
- Bức tranh này cô tô bằng màu gì? Cô tô màu bức tranh này như thế nào?

***Tranh 2 : Tranh tô màu nước các loại rau**

- Bức tranh này cô tô những gì? Cô phối hợp màu sắc ở bức tranh này như thế nào?
- Cô dùng những màu gì để tô? Khi tô cô pha màu như thế nào?
- Quả cà chua cô pha màu gì để tô? Quả cam cô tô màu gì? Lá quả cam màu gì?
- Chúng mình thấy màu sắc bức tranh này như thế nào? Cô tô có chờm ra ngoài không?

***Tranh 3: Tô màu các loại củ:**

- Chúng mình thấy bức tranh này như thế nào? Cô những gì ở bức tranh này?
- Chúng mình các loại củ cô tô như thế nào?

=> Cô khái quát ý trẻ. Các con có muốn tô màu nước được như cô không?

* Cô hướng dẫn trẻ cách pha màu và cách cầm bút lông để tô: Trước tiên cô chọn màu nước để tô bức tranh, sau đó cô cho nước để pha màu tô, cô cầm bút lông bằng tay phải bằng 3 đầu ngón tay. Sau đó cô bắt đầu chấm bút lông vào màu và tô màu cho bức

tranh. Khi tô cô tô thật khéo léo để không bị nhoen màu ra ngoài. Cứ như thế cô chọn màu phù hợp để tô được bức tranh về sản phẩm của nghề nông.

- Cô cho trẻ về chỗ ngồi để thực hiện.
- Cô nhắc trẻ cách cầm bút, nhắc trẻ tư thế ngồi.
- Cô quan sát giúp đỡ trẻ hoàn thành bài của mình.

***HĐ3: Trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ đem bài của mình lên trưng bày. Cô cho trẻ nhận xét bài đẹp, cho trẻ giới thiệu bài của mình.
- Cô nhận xét chung khen ngợi trẻ.

=> **Kết thúc tiết học.**

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Người soạn

